

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 620/2025/HS-PT
Ngày 17-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Nga

Bà Đinh Thị Quý Chi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Duyên - Thư ký viên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Đàm Thị Vang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (Cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 437/2025/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Công T. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 531/2025/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Công T, sinh năm 1996 tại Đắc Nông; nơi thường trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông (nay là thôn Đ, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); nơi tạm trú: tổ B, khu phố E, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố M, phường C, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1971 và bà Thân Thị C, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T và Bé Văn H là các đối tượng sử dụng ma túy (methamphetamine) từ năm 2024. Ngày 01/02/2025, T và H đến thuê căn nhà tại tổ B, khu phố E, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước, nay là tổ B, khu phố M, phường C, tỉnh Đồng Nai để ở.

Khoảng 16 giờ ngày 10/02/2025, T rủ H góp tiền mua ma túy về để sử dụng thì H đồng ý. Trước đó H đã cho T tài khoản zalo tên “Nguyễn Đ” là người bán ma túy tên Đ, nên T gọi điện thoại cho qua Z có tên “Nguyễn Đ” hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy đá thì Đại đồng ý và hẹn T đến khu vực nghĩa trang phường M để giao ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novo màu đỏ, biển số 59E1 - 673.12, chở T đến nghĩa trang phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước (nay là phường M, tỉnh Đồng Nai) thì thấy Đ ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xám đen (không rõ biển số) T đưa 2.200.000 đồng, H đưa 800.000 đồng cho cho Đ. Sau khi nhận tiền, Đ chỉ xuống lề đường cách khoảng 10 mét, có 01 túi nilon màu đen rồi Đ quay xe bỏ đi, T lấy túi ni lon chứa ma túy cất trong người rồi cùng H đi về nhà. Khi về nhà vào trong phòng ngủ, T và H lấy ma túy ra kiểm tra rồi chia ma túy thành hai phần theo tỷ lệ số tiền đã góp. Sau khi chia ma túy, T bỏ vào 12 ống hút nhựa rồi hàn kín 2 đầu cất giấu trong túi da màu đen trong phòng ngủ để sử dụng dần. H tự lấy ống nhựa cắt ra bỏ ma túy vào rồi đem đi cất giấu. Sau đó, T tự lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T làm trước đó sử dụng trong phòng ở, còn H tự lấy ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H sử dụng trong phòng. Đến khoảng 15 giờ, ngày 14/02/2025, khi T đang ở phòng ngoài còn H ở trong phòng ngủ thì lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang hành vi tàng trữ ma túy của T và H.

Tại kết luận giám định số 200/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của Phòng KTHS Công an tỉnh B xác định:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 12 (mười hai) đoạn ống nhựa được hàn kín, niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng là 2,1187 gam.

- Chất màu nâu (ký hiệu M1) bán dính trong ống thủy tinh được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng là 0,1194 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có 03 đoạn ống hút nhựa được hàn kín và 01 gói nilon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, có khối lượng là 1,4568 gam.

Tổng khối lượng 3,6949 gam loại methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai đã tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2025, bị cáo Nguyễn Công T kháng cáo yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai về phần hình phạt. Xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Ngày 10/02/2025, Nguyễn Công T và Bé Văn H cùng bàn bạc, hùn số tiền 3.000.000 đồng, để mua ma túy đá (methamphetamine) của đối tượng tên Đ, không xác định nhân thân, lai lịch, rồi mang về căn nhà thuê tại khu phố M, phường C, tỉnh Đồng Nai, cất giấu sử dụng trái phép. Số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 3,6949gam, loại methamphetamine (*ma túy đá*).

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai xét xử bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công T thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo, không nhận thấy được hành vi sai trái của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nhận ra được hành vi sai trái của mình và đã thành khẩn khai báo thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm quy định tại điểm s khoản điều 51 của Bộ luật Hình sự nên kháng cáo của bị cáo có căn cứ chấp nhận, cần sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Công T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Công T.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2025/HS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- PV 06 Công an tỉnh Đồng Nai;
- TAND khu vực 10 - Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai
- Phòng THADS khu vực 10 - Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực Chơn Thành, Trại tạm giam số 02 tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, THS, HSVA (15b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tiến Hiệp

